|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS ĐIỀN HẢI  **TỔ TOÁN - TIN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | Điền Hải, ngày 10  tháng 11 năm 2020 |

**KẾ HOẠCH**

**Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2020-2021**

|  |
| --- |
|  |
|  |  |

         Căn cứ Kế hoạch số 58/KH-PGDĐT ngày 09/11/2020 của Phòng Giáo dục Đào tạo về việc Bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục giáo dục thường xuyên năm học 2020-2021; Kế hoạch số ……./KH-THCS ngày 18/11/2020 của Trường THCS Điền Hải về việc Bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên trung học cơ sở năm học 2020-2021;

Tổ Toán - Tin  xây dựng Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2020-2021 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC CỦA BDTX**

**1. Mục đích của bồi dưỡng thường xuyên**

Cán bộ quản lý, giáo viên bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hằng năm đối với giáo viên, cán bộ quản lý; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên, cán bộ quản lý; nâng cao mức độ đáp ứng của giáo viên, cán bộ quản lý theo yêu cầu vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục phổ thông và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp.

Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá công tác BDTX của giáo viên, cán bộ quản lý; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động BDTX giáo viên, cán bộ quản lý của cơ sở giáo dục phổ thông.

**2. Yêu cầu của bồi dưỡng thường xuyên**

Việc triển khai công tác BDTX phải gắn kết chặt chẽ với việc triển khai đánh giá giáo viên và cán bộ quản lý theo Chuẩn và theo chỉ đạo đổi mới của Ngành để từng bước nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục qua từng năm.

            Đảm bảo thực hiện tốt các yêu cầu về nội dung bồi dưỡng, điều kiện tổ chức thực hiện bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng phù hợp với các điều kiện thực tế, nhiệm vụ năm học của nhà trường và xuất phát từ nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên; tạo mọi điều kiện thuận lợi và huy động toàn bộ giáo viên, cán bộ quản lý tham gia học tập các chương trình, loại hình bồi dưỡng theo kế hoạch của Sở và Phòng Giáo dục và Đào tạo.

            Việc bồi dưỡng phải tập trung vào nâng cao năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

Tăng cường hình thức BDTX qua mạng, bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn và tự bồi dưỡng theo phương châm học tập suốt đời. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá kết quả BDTX. Phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán trong việc kiểm tra, hướng dẫn và bồi dưỡng giáo viên.

**3. Nguyên tắc của bồi dưỡng thường xuyên**

Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học, chuẩn nghề nghiệp, vị trí việc làm và nhu cầu phát triển của cơ sở giáo dục phổ thông của ngành học.

Đề cao ý thức tự học, bồi dưỡng liên tục tại cơ sở giáo dục phổ thông. Việc lựa chọn chương trình bồi dưỡng thường xuyên theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp, vị trí việc làm của giáo viên, cán bộ quản lý.

            Thực hiện phân công, phân cấp và cơ chế phối hợp trong tổ chức BDTX.

            Bảo đảm tính thiết thực, chất lượng, công khai, minh bạch, hiệu quả.

**II. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG**

Cán bộ quản lý và giáo viên trong tổ:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Môn dạy-Nh.vụ** | **Ch.Nhiệm-K. nhiệm** | **BD học sinh dự thi** |
| 1 | Trương Như Cườm | PHT | C.Nghệ 9 |  |  |
| 2 | Trần Văn Lân | TT.Ch.môn | Toán 6/1;9 |  | Toán 9; MTCT 8;9 |
| 3 | Cao Huy Vinh | TP.CM-TKHĐ | Toán8, Tin 6 | 6/2 | Toán 8; MTCT 7 |
| 4 | Hồ Đăng Kỷ | Giáo viên | Toán 7 |  | Toán 7 |
| 5 | Nguyễn Công Hoàng | Giáo viên | Toán 6/2 |  | Toán 6 |
| 6 | Phan Thị Phước | Giáo viên | Tin 7, 8, 9 |  | Tin 8;9 |

Những trường hợp được miễn, giảm: Cán bộ quản lý, giáo viên nghỉ hưu trong năm học, ốm đau không đi lại được, nghỉ thai sản, hợp đồng.

**III. CHƯƠNG TRÌNH, THỜI LƯỢNG BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN**

**1. Chương trình BDTX dành cho giáo viên**

Gồm 03 nội dung theo Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT và Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT, cụ thể như sau:

- Chương trình bồi dưỡng 01 (khoảng 40 tiết/năm học): Theo Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT): **Mô đun GVTHCS 01: Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT 2018.**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT** | **Mã mô đun** | **Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun** | **Yêu cầu cần đạt** | **Thời lượng (tiết)** | | **TG báo cáo** |
| **Lý thuyết** | **Thực hành** |
| **II. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ** | **GVTHCS 01** | **Hướng dẫn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018**  1. Tư tưởng chủ đạo và quan điểm phát triển Chương trình GDPT 2018;  2. Mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực của học sinh THCS trong chương trình GDPT2018  3. Kế hoạch giáo dục, nội dung Chương trình GDPT 2018;  4. Phương pháp dạy học và Đánh giá kết quả giáo dục học sinh theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018 theo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình giáo dục môn học cấp THCS;  5. Các điều kiện thực hiện chương trình GDPT 2018 | 1. Phân tích được tư tưởng chủ đạo và quan điểm phát triển CTGDPT 2018;  2. Phân tích được mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực của học sinh THCS trong chương trình GDPT 2018  3. Phân tích được kế hoạch giáo dục chung và kế hoạch giáo dục cấp THCS, nội dung của Chương trình tổng thể và chương trình môn học ở cấp THPT theo Chương trình GDPT 2018; So sánh được những điểm khác biệt với Chương trình GDPT 2006;  4. Phân tích được phương pháp dạy học và đánh giá kết quả giáo dục học sinh theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018 theo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình giáo dục môn học cấp THCS: So sánh được những điểm khác biệt với Chương trình GDPT 2006;  6. Thiết kế được kế hoạch dạy học của một chủ đề môn học/hoạt động giáo dục phù hợp với yêu cầu cần đạt được mô tả trong chương trình giáo dục cấp THCS;  7. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp thực hiện chương trình giáo dục cấp tiểu học. | 16 | 24 | 12//2020 |

- Chương trình bồi dưỡng 02 (khoảng 40 tiết/năm học): Theo Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT): **Mô đun GVTHCS 04: Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THCS.**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GVPT** | **Mã mô đun** | **Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun** | **Yêu cầu cần đạt** | **Thời lượng (tiết)** | | **TG báo cáo** |
| **Lý thuyết** | **Thực hành** |
| **II. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ** | **GVTHCS 04** | **Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THCS**  1. Những vấn đề chung về xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh ở trường THCS;  2. Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục cá nhân trong năm học;  3. Phân tích và phát triển được chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong trường THCS. | 1. Phân tích được mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất năng lực, nội dung, phương pháp dạy học, kế hoạch dạy học của môn học/hoạt động giáo dục ở cấp THCS theo Chương trình GDPT 2018;  2. Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục cá nhân trong năm học;  3. Xây dựng kế hoạch dạy học của 1 chủ đề/bài học/hoạt động giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh ở trường THCS (gồm: mục tiêu, yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực; phương pháp dạy học, tiến trình dạy học (hoạt động của giáo viên và học sinh); kiểm tra, đánh giá kết quả học sinh của một chủ đề/bài học/hoạt động giáo dục;  4. Phân tích, đánh giá được kế hoạch dạy học của một chủ đề/bài học/hoạt động giáo dục thông qua trường hợp thực tiễn (Case studies);  5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp trong việc xây dựng, điều chỉnh và tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh THCS. | 16 | 24 | 02/2021 |

- Chương trình bồi dưỡng 03 (khoảng 40 tiết/năm học): Theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT: **Mô đun GVPT 05: Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn** | **Mã mô đun** | **Tên và nội dung chính của mô đun** | **Yêu cầu cần đạt** | **Thời gian thực hiện (tiết)** | | **TG báo cáo** |
| **Lý, thuyết** | **Thực hành** |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** | **(5)** | **(6)** |  |
| **I. Phẩm chất nhà giáo** | **GVPT**  **05** | **Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh**  1. Những vấn đề chung về phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.  2. Các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.  3. Vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. | - Phân tích được những vấn đề chung về phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông, phù hợp với từng cấp học;  - Vận dụng được các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục để tổ chức dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh phù hợp với từng cấp học (Dạy học tích hợp; Dạy học phân hóa; Tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; Giải pháp sư phạm trong công tác giáo dục học sinh của giáo viên chủ nhiệm; Phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực;...);  - Hỗ trợ đồng nghiệp về kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. | 16 | 24 | 4/2021 |

**2. Chương trình BDTX dành cho CNQL**

Gồm 03 nội dung theo Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT và Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT, cụ thể như sau:

- Chương trình bồi dưỡng 01 (khoảng 40 tiết/năm học): Theo Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT): **Mô đun QLTHCS 01: Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường THCS.**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông** | **Mã mô đun** | **Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun** | **Yêu cầu cần đạt** | **Thời lượng (tiết)** | | **TG báo cáo** |
| **Lý thuyết** | **Thực hành** |
| **Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường** | **QL THCS 01** | **Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường THCS**  1. Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT 2018 và các yêu cầu, nhiệm vụ của Hiệu trưởng trong quản trị hoạt động dạy học, giáo dục ở trường THCS;  2. Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường THCS (Lập kế hoạch giáo dục nhà trường; tổ chức thực hiện kế hoạch; giám sát, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch giáo dục trường THCS) theo yêu cầu chương trình GDPT 2018;  3. Chỉ đạo hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn trong trường THCS triển khai chương trình GDPT2018. | 1. Phân tích được những điểm cốt lõi của Chương trình GD THCS 2018, so sánh với CT GDPT 2006 (quan điểm xây dựng chương trình, mục tiêu, yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, kế hoạch giáo dục, nội dung, phương pháp dạy học, giáo dục học sinh, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 (chương trình GDPT tổng thể và chương trình GD THCS); nhiệm vụ của hiệu trưởng và giáo viên trong thực hiện Chương trình GDPT 2018;  2. Phân tích, đánh giá kế hoạch giáo dục minh họa của một trường THCS; Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo yêu cầu chương trình GDPT 2018;  3. Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn triển khai thực hiện các hoạt động triển khai chương trình GD THCS 2018: Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động giáo dục theo chương trình GDPT 2018; Xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn, STEM, hoạt động trải nghiệm phù hợp với điều kiện nhà trường và địa phương; Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học , kiểm tra đánh giá đánh giá kết quả học tập, giáo dục theo phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực học sinh;Đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.  4. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong trường THCS. | 16 | 24 | 12/2020 |

- Chương trình bồi dưỡng 02 (khoảng 40 tiết/năm học): Theo Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT): **Mô đun QLTHCS 05: Quản trị chất lượng giáo dục trường THCS.**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Yêu cầu của chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông** | **Mã mô đun** | **Tên và định hướng nội dung cơ bản của mô đun** | **Yêu cầu cần đạt** | **Thời lượng (tiết)** | | **TG báo cáo** |
| **Lý thuyết** | **Thực hành** |
| **Tiêu chuẩn 2. Quản trị nhà trường** | **QL THCS 05** | **Quản trị chất lượng giáo dục trường THCS**  1. Giới thiệu Quy định của Bộ GDĐT về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục của trường THCS; vai trò, trách nhiệm của nhà trường trong kiểm định chất lượng giáo dục trường THCS;  2. Quy trình đánh giá chất lượng giáo dục trường THCS;  3. Lập kế hoạch xây dựng và phát triển chất lượng giáo dục trường THCS;  4. Tổ chức tự đánh giá. tham gia đánh giá ngoài và cải tiến chất lượng giáo dục trường THCS. | 1. Phân tích được Quy định về bộ Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục của trường THCS và vai trò, trách nhiệm của nhà trường trong kiểm định chất lượng giáo dục trường THCS ;  2. Mô tả quy trình đánh giá chất lượng giáo dục trường THCS:  3. Đánh giá được kế hoạch xây dựng và phát triển chất lượng giáo dục của một trường THCS; xây dựng được kế hoạch xây dựng và phát triển chất lượng giáo dục trường THCS;  4. Tổ chức thực hiện các hoạt động tự đánh giá, tham gia đánh giá ngoài và cải tiến chất lượng giáo dục trường THCS để phát triển bền vững nhà trường;  5. Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị chất lượng giáo dục trong trường THCS. | 16 | 24 | 02/2021 |

- Chương trình bồi dưỡng 03 (khoảng 40 tiết/năm học): Theo Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT: **Mô đun QLPT 05: Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường.**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Yêu cầu bồi dưỡng theo Chuẩn** | **Mã mô đun** | **Tên và nội dung chính của mô đun** | **Yêu cầu cần đạt** | **Thời lượng (tiết)** | | **TG báo cáo** |
| **Lý thuyết** | **Thực hành** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) |  |
| **1. Phẩm chất nghề nghiệp** | **QLPT 05** | **Quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường**  1. Những vấn đề chung về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường.  2. Công tác quản trị hoạt động dạy học, giáo dục (kế hoạch dạy học và giáo dục theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh,...) trong nhà trường.  3. Phân công, hướng dẫn, giám sát, đánh giá giáo viên, tổ chuyên môn thực hiện hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường. | - Xác định được các nội dung cơ bản về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường;  - Tổ chức xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học và giáo dục trong nhà trường (dạy học các môn học, đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, hoạt động trải nghiệm (đối với cấp tiểu học)/ trải nghiệm, hướng nghiệp (đối với cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông), giáo dục hòa nhập, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, giảm thiểu rủi ro và ứng phó các tình huống khẩn cấp...);  - Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp về quản trị hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường. | 16 | 24 | 4/2021 |

**IV. PHƯƠNG PHÁP VÀ LOẠI HÌNH BDTX**

**1. Phương pháp bồi dưỡng thường xuyên**

Thực hiện bằng phương pháp tích cực, tăng cường tự học, phát huy tính tích cực, chủ động và tư duy sáng tạo của giáo viên, cán bộ quản lý. Tăng cường thực hành tại cơ sở giáo dục. Thảo luận, trao đổi, chia sẻ thông tin, kiến thức và kinh nghiệm giữa báo cáo viên với giáo viên và cán bộ quản lý; giữa giáo viên và cán bộ quản lý.

**2. Loại hình bồi dưỡng thường xuyên**

            Thực hiện các loại hình BDTX (tập trung, từ xa, bán tập trung) phù hợp được quy định tại Điều 7 của Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT.

            Thời lượng, số lượng giáo viên, cán bộ quản lý tham gia học tập bồi dưỡng được thực hiện theo phân cấp quản lý nhưng phải đảm bảo các yêu cầu về mục đích, nội dung, phương pháp thời lượng bồi dưỡng được quy định trong Chương trình BDTX.

**V. KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN**

Kế hoạch BDTX xây dựng theo năm học gồm: Kế hoạch BDTX của tổ, giáo viên, cán bộ quản lý.

**VI. ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI, CẤP CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN**

**1. Đánh giá bồi dưỡng thường xuyên**

Đánh giá và xếp loại kết quả BDTX thực hiện theo quy định tại Điều 11 của Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT. Việc đánh giá kết quả BDTX của giáo viên, cán bộ quản lý phải được thực hiện nghiêm túc, đánh giá đúng kết quả bồi dưỡng của người học. Vì vậy, mỗi giáo viên, cán bộ quản lý luôn có ý thức tự giác bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong dạy học, giáo dục học sinh, đáp ứng các yêu cầu quản lý.

            Đánh giá việc vận dụng kiến thức BDTX vào thực tiễn dạy học, giáo dục trẻ em, học sinh; thực tiễn quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Đánh giá thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm (đối với các nội dung lý thuyết), bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch (đối với nội dung thực hành) đảm bảo đáp ứng yêu cầu về mục tiêu, yêu cầu cần đạt và nội dung Chương trình BDTX và quy định tại Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT.

**Bài kiểm tra lý thuyết, thực hành chấm theo thang điểm 10 và đạt yêu cầu khi đạt điểm từ 05 trở lên.**

**2. Xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên**

            Hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý xếp loại “**Hoàn thành**” khi thực hiện đầy đủ các quy định của khóa bồi dưỡng; hoàn thành đủ các bài kiểm tra với kết quả đạt yêu cầu trở lên.

            Không hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý xếp loại “**Không** **hoàn thành**” khi không đáp ứng theo yêu cầu của khóa bồi dưỡng; không hoàn thành đủcác bài kiểm tra hoặc kết quả các bài kiểm tra không đạt yêu cầu.

**VII. TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG**

Cơ sở thực hiện nhiệm vụ BDTX cung cấp tài liệu cho cán bộ quản lý, giáo viên khi tham gia khóa học.

            Các văn bản chỉ đạo của ngành, các tài liệu khác có liên quan.

**VIII. HỒ SƠ BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN**

            Đối với cá nhân: Sổ bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; Kế hoạch BDTX; Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng theo hướng dẫn.

            Đối với tổ: Kế hoạch BDTX; sổ theo dõi công tác BDTX; Biên bản nhận xét, đánh giá BDTX của giáo viên, cán bộ quản lý; Tổng hợp kết quả BDTX của giáo viên, cán bộ quản lý.

**IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn**

Xây dựng kế hoạch BDTX của tổ; Hướng dẫn xây dựng và phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX của trường theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao; báo cáo kế hoạch BDTX của đơn vị về BGH **trước ngày 28/11/2020.**

Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của CBQL, GV về BGH **trước ngày 10/5/2021**bằng văn bản và bản mềm.

**2. Trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên**

Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân; nghiêm túc thực hiện các quy định về BDTX theo Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

Cán bộ quản lý, giáo viên được hưởng nguyên lương, các khoản phụ cấp, trợ cấp khác (nếu có) và các chế độ, chính sách khác theo quy định trong thời gian thực hiện kế hoạch BDTX.

Trên đây là Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2020 - 2021. Tổ yêu cầu các cá nhân nghiêm túc thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| **HIỆU TRƯỞNG**    **Hoàng Văn Ứng** | **TỔ TRƯƠNG**        **Trần Văn Lân** |